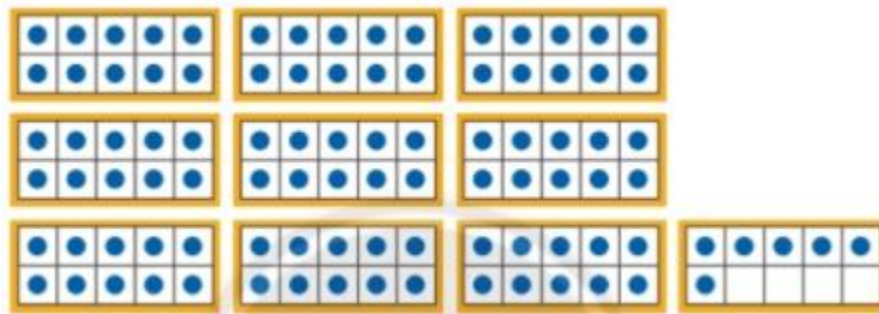


Giải bài tập Toán 2 bài: Ôn tập các số trong phạm vi 100 - Chân trời sáng tạo

Bài 1 (trang 115 SGK Toán 2 Tập 1)

Số?



a) Có tất cả chấm tròn.

b)



Trả lời:

Em đếm được có tất cả 10 tấm thẻ, trong đó có 9 tấm thẻ có 10 chấm tròn và 1 tấm thẻ có 6 chấm tròn. Em có phép tính: $10 + 10 + 10 + 10 + 10 + 10 + 10 + 10 + 10 + 6 = 96$ (chấm tròn).

Em có số ở giữa chính là tổng của hai số còn lại.

Hình thứ nhất, em có phép tính: $96 = ? + 6$, muốn tìm được số ở vị trí dấu ? em lấy $96 - 6$ bằng 90, em có $96 = 90 + 6$ nên em điền số 90 vào ô trống còn thiếu.

Hình thứ hai, em có phép tính: $90 + 6 = ?$, em có $90 + 6 = 96$ nên em điền số 96 vào ô trống còn thiếu.

Vậy em điền như sau:

a) Có tất cả 96 chấm tròn.

b)



Bài 2 (trang 115 SGK Toán 2 Tập 1)

Đúng (Đ) hay sai (S)?

a) 34 đọc là:

- Ba bốn
- Ba mươi bốn
- Ba mươi tư

b) Bảy mươi một viết là:

- 71
- 701

c) 62 gồm:

- 60 chục và 2 đơn vị
- 6 chục và 2 đơn vị
- 60 và 2

Trả lời:

a) 34 đọc là:

- Ba bốn
- Ba mươi bốn
- Ba mươi tư

b) Bảy mươi một viết là:

- 71
- 701

c) 62 gồm:

- 60 chục và 2 đơn vị
- 6 chục và 2 đơn vị
- 60 và 2

Bài 3 (trang 116 SGK Toán 2 Tập 1)

Số?

a)



b)



c)



d)



Trả lời:

Quan sát quy luật ở mỗi hình em làm được như sau:

Số ở mỗi ô tròn liền nhau là các số liên tiếp nhau, nên em điền được như sau:

a)



Số ở hình tam giác trước nhỏ hơn số ở hình tam giác liền sau nó là 2 đơn vị, nên em điền được như sau:

b)



Số ở hình vuông trước nhỏ hơn số ở hình vuông liền sau nó là 5 đơn vị, nên em điền được như sau:

c)

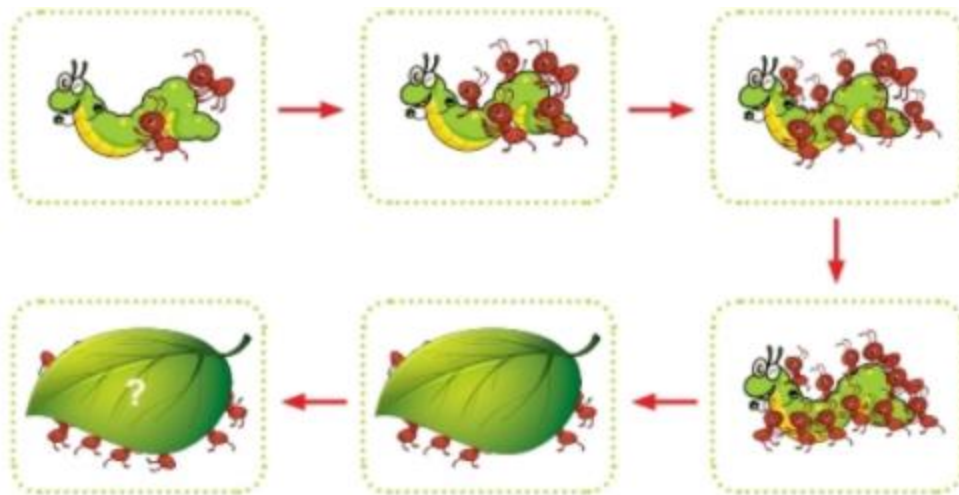


d) Số ở hình chữ nhật trước nhỏ hơn số ở hình chữ nhật liền sau nó là 10 đơn vị, nên em điền được như sau:



Bài 4 (trang 116 SGK Toán 2 Tập 1)

Hình cuối cùng có bao nhiêu con kiến?



Trả lời:

Em đếm được số lượng kiến ở mỗi hình lần lượt là 2, 5, 8, 11,... em thấy các số này hơn kém nhau 3 đơn vị. Nên: Mỗi hình sẽ tăng thêm 3 con kiến. Muốn tìm hình cuối có bao nhiêu con kiến, em lấy số con kiến ở hình 1 là 2 con cộng với số kiến tăng lên ở mỗi hình là 3 con kiến. Em có phép tính: $2 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 17$ con kiến. Em trả lời như sau:

Mỗi hình sẽ tăng thêm 3 con kiến. Vậy hình cuối cùng có:

$$2 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 17 \text{ con kiến.}$$

Bài 5 (trang 117 SGK Toán 2 Tập 1)

(>, =, <)

$34 \dots\dots 30$

$51 \dots\dots 28$

$70 + 4 \dots\dots 74$

$9 \dots\dots 22$

$75 \dots\dots 57$

$9 + 5 \dots\dots 5 + 9$

Trả lời:

$34 > 30$

$51 > 28$

$70 + 4 = 74$

$9 < 22$

$75 > 57$

$9 + 5 = 5 + 9$

Bài 6 (trang 117 SGK Toán 2 Tập 1)

Số nào lớn nhất, số nào bé nhất?



Trả lời:

Nhìn vào hình ảnh, em có kết quả như sau:

Số 81 lớn nhất, số 8 là bé nhất.

Bài 7 (trang 117 SGK Toán 2 Tập 1)

Đổi chỗ hai chiếc lá để các số được sắp xếp theo thứ tự:

a) Từ bé đến lớn.



b) Từ lớn đến bé.



Trả lời:

Nhìn vào số ở mỗi chiếc lá và sắp xếp các số từ bé đến lớn hoặc từ lớn đến bé, em được kết quả như sau:

a)

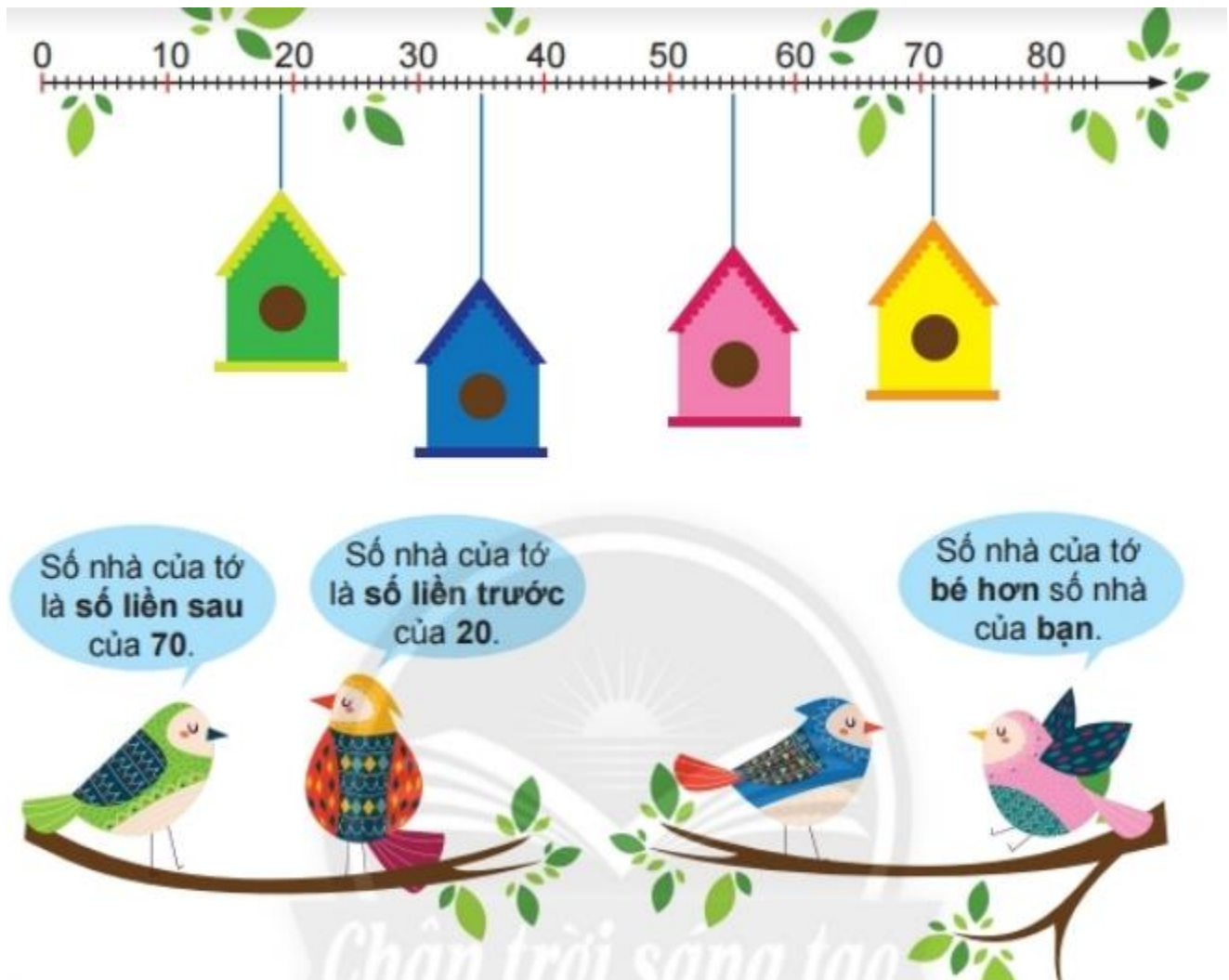


b)



Bài 8 (trang 118 SGK Toán 2 Tập 1)

Tìm nhà cho chim (mỗi con chim ở một nhà).



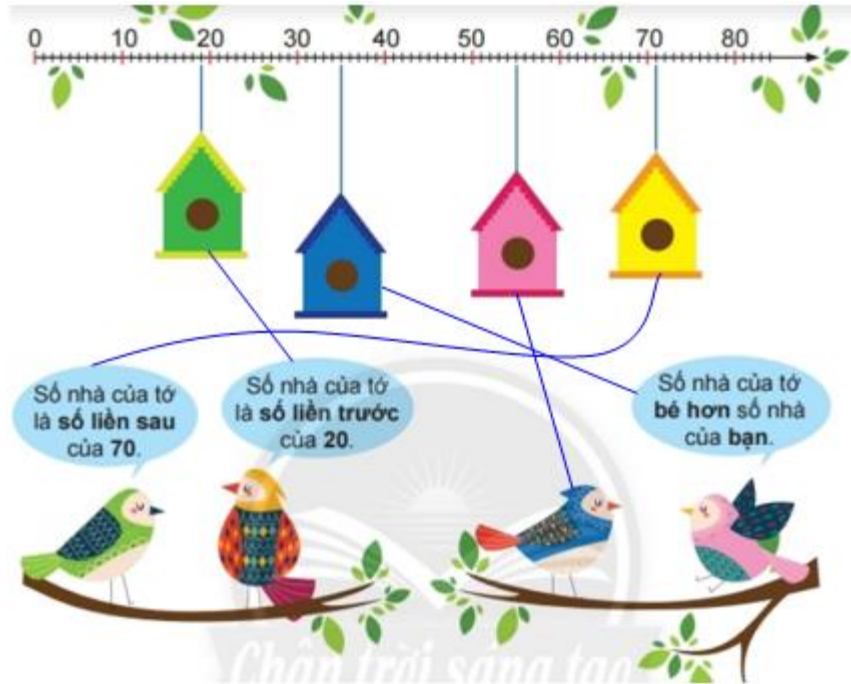
Trả lời:

Số liền sau của số 70 là số 71, nên số nhà của chim xanh lá là số 70 ở vị trí ngôi nhà màu vàng.

Số liền trước của số 20 là số 19, nên số nhà của chim đỏ là số 19 ở vị trí ngôi nhà màu xanh lá.

Em còn hai ngôi nhà màu xanh dương ở số nhà 35 và ngôi nhà màu hồng ở số nhà 55. Số nhà của chim hồng bé hơn số nhà của chim xanh dương ($35 < 55$), nên số nhà của chim hồng là 35 ở vị trí ngôi nhà màu xanh dương và chim xanh dương có số nhà là 55 ở vị trí ngôi nhà màu hồng.

Em nối như sau:

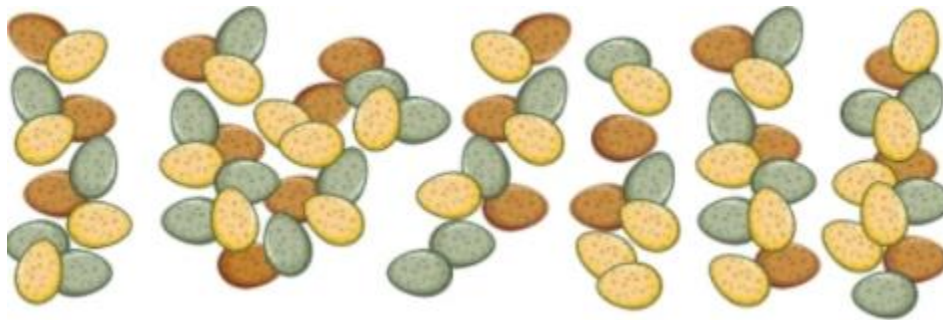


Bài 9 (trang 118 SGK Toán 2 Tập 1)

Có bao nhiêu quả trứng chim?

Ước lượng: Có khoảng quả.

Đếm: Có Quả



Trả lời:

Ước lượng: Có khoảng 80 quả.

Đếm: Có 73 Quả